

Số: 34/2022/QĐ-TA

Bù Gia Mập, ngày 21 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP-TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Trần Thị Hải Ly

2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Tâm

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 07/QĐ-TA ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với:

Đối với: **N T K** Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 24 tháng 02 năm 2006.

CCCD:, cấp ngày .../.../....., nơi cấp:

Dân tộc: S'Tiêng Tôn giáo: Tin Lành Trình độ văn hóa: 5/12

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm nông

Con ông: Ng Th B (Đã chết) và bà T G.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Người bị đề nghị: N T K vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Phòng Nội vụ - Lao động, thương binh và xã hội huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước: Bà Phạm Thị Mỹ Diệu.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước: Ông Đỗ Văn Hằng.

3. Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Không

4. Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị: Không

NHẬN THẤY:

N T K bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2019, từ đó đến nay K vẫn thường xuyên tụ tập với các đối tượng nghiện để tiếp tục lén lút sử dụng trái phép chất ma túy. Loại ma túy mà K sử dụng là ma túy tổng hợp loại ma túy đá, hình thức sử dụng hút.

Ngày 30/6/2022, Công an xã Đ đưa đối tượng N T K về trụ sở công an xã làm việc, đồng thời phối hợp cùng trạm y tế xã thử test nhanh nước tiểu của K, kết quả dương tính với ma túy tổng hợp (Đá). Qua làm việc đối tượng K khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình.

Ngày 30/6/2022, UBND xã Đ đề nghị đưa N T K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 07/7/2022, Phòng Nội vụ - Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với N T K.

Tại phiên họp, bà Phạm Thị Mỹ Diệu đại diện Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bù Gia Mập có ý kiến: N T K là đối tượng nghiện ma túy lâu năm, từ năm 2019 đến nay, K thường xuyên sử dụng ma túy, ngày 30/6/2022 khi K tái sử dụng ma túy thì bị phát hiện nhưng do K chưa đủ 18 tuổi nên cần đưa N T K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 12 (Mười hai) tháng để N T K có đủ thời gian cai nghiện, từ bỏ ma túy, trở về xã hội làm người công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Qua kiểm sát giải quyết vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm mở phiên họp thấy rằng Tòa án đã thực hiện đúng quy định tại Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 14, Điều 16, Điều 17, Điều 20 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính 2014. Về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Từ năm 2021 đến nay K thường xuyên tụ tập với các đối tượng nghiện để sử dụng ma túy và ngày 30/6/2022 N T K tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ Điều 94, 95, 96, 105 Luật xử phạt vi phạm hành chính thống nhất với ý kiến của bà Phạm Thị Mỹ Diệu về việc đề nghị Tòa án ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến đề xuất của những người tham gia, xét thấy:

Hồ sơ đề nghị được lập đúng theo quy định khoản 01 Điều 9 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013, điểm C khoản 1 Điều 9 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021, Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và còn trong thời hiệu để áp dụng theo Điều 4 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 nên việc mở phiên họp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N T K là đúng theo quy định của pháp luật.

N T K là người chưa thành niên, nhưng đã nhận thức được rằng ma túy là chất độc được gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà K vẫn bất chấp pháp luật tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Không

Về tình tiết tăng nặng: Không

Hành vi của N T K không những gây mất trật tự trị an tại địa phương mà còn ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người. Bản thân N T K là đối tượng nghiện ma túy lâu năm, không tự cai nghiện được, không tu chí, rèn luyện bản thân mà tiếp tục tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, để đảm bảo an toàn cho xã hội, tránh phát sinh các tệ nạn xã hội khác tại địa phương đồng thời tạo điều kiện để N T K có cơ hội sửa chữa bản thân, đoạn tuyệt với ma túy, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Tòa án chấp nhận đề nghị của phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và xã hội huyện Bù Gia Mập về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N T K với thời gian 12 (Mười hai) tháng là phù hợp.

Ý kiến của đại diện Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội huyện là phù hợp nên được chấp nhận.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Bù Gia Mập được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 95, 96, 103 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Các Điều 9, 15, 23 và Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về “*trình tự, thủ tục xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án nhân dân*”.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N T K, sinh ngày 24 tháng 02 năm 2006; HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Áp dụng Điều 30; Điều 31; Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

N T K được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án.

Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bù Gia Mập có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ quan Công an huyện Bù Gia Mập; Phòng Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bù Gia Mập; N T K chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng NVLD-TB và XH huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập;
- UBND xã Đ;
- N T K ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải Ly